

Số: /PA-SGDĐT

Long An, ngày tháng 3 năm 2024

PHƯƠNG ÁN
Tuyển sinh vào các lớp đầu cấp của trường phổ thông
năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học (gọi tắt là Điều lệ trường tiểu học);

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi tắt là Điều lệ trường trung học);

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh Long An về việc thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2019-2025; Công văn số 7560/UBND-VHXH ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh Long An về việc điều chỉnh chỉ tiêu giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh giai đoạn 2022-2025;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) lập Phương án tuyển sinh vào lớp 1 cấp tiểu học (TH), lớp 6 cấp trung học cơ sở (THCS) và lớp 10 cấp trung học phổ thông (THPT) hệ công lập, tư thục và giáo dục thường xuyên năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. NGUYÊN TẮC TUYỂN SINH

- Đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập cho con em nhân dân, đặc biệt là con em gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

- Củng cố, duy trì, giữ vững và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập trung học cơ sở; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

- Phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở từng địa phương; thực hiện tốt xã hội hóa giáo dục, thực hiện tốt chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh được đến trường, đảm bảo công bằng giáo dục.

- Học sinh tiểu học trong độ tuổi theo quy định tại Điều 33 của Điều lệ trường tiểu học¹ được học ở một trường, lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học thuận tiện đi lại đối với bản thân trên địa bàn cư trú.

- Học sinh tốt nghiệp THCS tại Long An trong độ tuổi theo quy định tại Điều 33 của Điều lệ trường trung học² được tham gia dự thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập năm học 2024 – 2025 trên địa bàn tỉnh. Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2023-2024 ở tỉnh khác không được tham gia dự thi.

- Trường THPT chuyên Long An và các lớp chất lượng cao (*Trường THPT Lê Quý Đôn, thành phố Tân An; THPT Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa; THPT Cần*

¹ Điều 33. Tuổi của học sinh tiểu học

1. Tuổi của học sinh vào học lớp một là 06 tuổi và được tính theo năm. Trẻ em khuyết tật, kém phát triển về thể lực hoặc trí tuệ, trẻ em ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ em người dân tộc thiểu số, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài học tập, làm việc ở Việt Nam có thể vào học lớp một ở độ tuổi cao hơn so với quy định nhưng không quá 03 tuổi. Trường hợp trẻ em vào học lớp một vượt quá 03 tuổi so với quy định sẽ do trường phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định.

2. Học sinh tiểu học học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định trong trường hợp học sinh học lưu ban, học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh là người khuyết tật, học sinh kém phát triển về thể lực hoặc trí tuệ, học sinh mồ côi không nơi nương tựa, học sinh ở nước ngoài về nước và trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

² Điều 33. Tuổi của học sinh trường trung học

1. Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi. Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi. Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 và lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

2. Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

3. Học sinh không được lưu ban quá 03 lần trong một cấp học.

Được, huyện Cần Đước; THPT Thiên Hộ Dương, thị xã Kiến Tường và THPT Nguyễn Trung Trực – Bến Lức, huyện Bến Lức) có kế hoạch tuyển sinh riêng.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

- 100% trẻ trong độ tuổi vào học lớp 1.
- 100% học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6 tại các trường trung học cơ sở công lập hoặc ngoài công lập. Trong đó, các trường trung học cơ sở công lập có kế hoạch tuyển sinh 100% số học sinh trên địa bàn.
- Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 1, lớp 6 do Hội đồng tuyển sinh của các đơn vị huyện, thị xã Kiến Tường và thành phố Tân An (*gọi chung là huyện*) công bố.
- Tỷ lệ tuyển sinh chung cho cả tỉnh từ **64% đến 66%** số học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS vào lớp 10 ở các trường THPT, THCS&THPT hệ công lập, và **từ 4% đến 6%** vào học lớp 10 hệ GDTX. Số học sinh còn lại theo học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc các trường phổ thông ngoài công lập.
- Các huyện căn cứ vào tỷ lệ tuyển sinh chung của tỉnh, Công văn số 7560/UBND-VHXXH ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh Long An về việc điều chỉnh chỉ tiêu giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh giai đoạn 2022-2025.
- Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 THPT và GDTX năm học 2024 - 2025 cho các trường phổ thông trực thuộc Sở và trung tâm GDTX&KTTH.

III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Tuyển sinh vào lớp 1

- Tuyển sinh vào học lớp 1 bằng hình thức xét tuyển, độ tuổi được quy định tại Điều 33 của Điều lệ trường tiểu học và được căn cứ trên giấy khai sinh của trẻ và đang cư trú trên địa bàn huyện vào học lớp 1 theo tuyến xã, phường, thị trấn do địa phương quy định; nghiêm cấm các trường hợp chạy trường, chọn lớp.
- Không nhận học sinh học trước tuổi (*trừ trường hợp phát triển sớm về trí tuệ được cơ quan có thẩm quyền quyết định*), bố trí sĩ số học sinh/lớp theo quy định của Điều lệ trường tiểu học.

2. Tuyển sinh vào lớp 6

- Tuyển sinh vào lớp 6 theo hình thức **xét tuyển** căn cứ trên kết quả công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và điểm kết quả cuối năm học lớp 5 ở 2 môn Tiếng Việt và Toán.
- Bố trí số học sinh/lớp theo quy định Điều lệ trường trung học.
- Thời gian xét tuyển: tháng 7/2024.

- Việc tuyển sinh theo địa bàn học tập hoặc cư trú của học sinh, thực hiện theo kế hoạch tuyển sinh do Trường phòng GD&ĐT tham mưu cho UBND cấp huyện quyết định.

- Trường phòng GD&ĐT cấp huyện phê duyệt danh sách trúng tuyển.

3. Tuyển sinh vào lớp 10 các trường phổ thông công lập

Tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT của các trường phổ thông công lập thực hiện theo phương thức thi tuyển theo địa bàn nơi có trường THPT, THCS&THPT, cụ thể:

- Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 công lập được tổ chức vào các ngày **06 và 07/6/2024**.

- Các trường thi tuyển vào lớp 10 công lập theo cụm được quy định tại Phụ lục I kèm theo.

- Thi tuyển 3 môn: Toán, Ngữ văn và môn thứ 3. Đối với môn Toán và môn Ngữ văn thời gian làm bài 120 phút/môn; môn thứ 3 thời gian làm bài 60 phút; điểm thi 3 môn tính hệ số 1. Sở GD&ĐT sẽ công bố môn thi thứ 3 tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024 - 2025 vào cuối tháng 3/2024.

- Đề thi các môn theo hình thức tự luận.

- Điểm xét tuyển là tổng điểm của 3 môn thi xếp từ cao xuống thấp (*nếu có môn thi bị điểm 0 thì không được xét tuyển*).

- Về số nguyện vọng của học sinh vào các trường THPT, THCS&THPT trên địa bàn được quy định tại Phụ lục I kèm theo Phương án này.

- Ở cùng một trường, điểm nguyện vọng 2 cao hơn điểm nguyện vọng 1 là 2 điểm; điểm nguyện vọng 3 cao hơn điểm nguyện vọng 2 là 1 điểm và cao hơn điểm nguyện vọng 1 là 3 điểm.

- Những học sinh thuộc vùng ven của 2 huyện, có quyền lựa chọn và chỉ được nộp đơn thi tuyển ở một huyện.

- Riêng tuyển sinh Trường THPT chuyên Long An; tuyển sinh đối với các lớp chất lượng cao của Trường THPT Lê Quý Đôn (thành phố Tân An), THPT Hậu Nghĩa (huyện Đức Hòa), THPT Cần Đước (huyện Cần Đước), THPT Thiên Hộ Dương (thị xã Kiến Tường) và THPT Nguyễn Trung Trực – Bến Lức (huyện Bến Lức) thực hiện theo cách tính điểm trong kế hoạch tuyển sinh được UBND tỉnh phê duyệt.

4. Tuyển sinh vào lớp 10 các trường phổ thông ngoài công lập

Các trường phổ thông ngoài công lập được tuyển sinh trên phạm vi toàn tỉnh.

5. Tuyển sinh vào lớp 10 hệ Giáo dục thường xuyên

- Học sinh không trúng tuyển vào lớp 10 các trường THPT, THCS&THPT có thể đăng ký tuyển vào lớp 10 chương trình GDTX tại Trung tâm GDTX&KTTH và các trường phổ thông được Sở GD&ĐT giao chỉ tiêu.

- Điểm xét tuyển là tổng điểm của 3 môn thi xếp từ cao đến thấp.

6. Học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, nếu không tiếp tục theo học lớp 10 tại trường THPT hoặc trung tâm GDTX&KTTH thì học sinh có thể theo học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp (*học sinh tốt nghiệp trung cấp được tham gia dự thi tốt nghiệp THPT để xét tuyển sinh cao đẳng và đại học theo quy định của Bộ GD&ĐT*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai thực hiện Phương án tuyển sinh này đến phòng GD&ĐT các huyện; hiệu trưởng các trường phổ thông công lập, ngoài công lập; Giám đốc Trung tâm GDTX&KTTH.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thi cho các trường/trung tâm.

- Đăng thông tin trên báo, thông báo trên đài phát thanh, website của Sở, có thể phối hợp tổ chức giao lưu trực tuyến thông qua chương trình của Đài Phát thanh và Truyền hình Long An về Phương án tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024-2025.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện

- Tham mưu với UBND huyện:

+ Thành lập Ban chỉ đạo và xây dựng Phương án tuyển sinh vào các lớp đầu cấp.

+ Thông báo Phương án tuyển sinh trên Đài truyền thanh huyện, xã, phường, thị trấn.

+ Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn phối hợp các tổ chức đoàn thể, các tổ chức hội để tuyên truyền rộng rãi đến người dân về phương án tuyển sinh vào các lớp đầu cấp.

- Tổ chức tập huấn trực tiếp cho hiệu trưởng các trường THCS và giáo viên chủ nhiệm lớp 9 để hướng dẫn, tư vấn kỹ cho học sinh và phụ huynh học sinh của lớp phụ trách đăng ký đúng nguyện vọng, học sinh không được thay đổi nguyện vọng sau khi trúng tuyển.

- Phê duyệt kết quả trúng tuyển vào lớp 1 và lớp 6 trên địa bàn huyện.

- Trực tiếp chỉ đạo, thường xuyên theo dõi, kiểm tra công tác tuyên truyền, tư vấn của các trường trực thuộc. Chú ý tuyên truyền chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10, tuyển sinh vào các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề nhằm phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

3. Các trường phổ thông, trung tâm thuộc Sở

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền tuyển sinh các lớp đầu cấp, kết hợp thực hiện “3 công khai” tại đơn vị.
- Tổ chức thi tuyển theo quy định của ngành.
- Báo cáo kết quả chọn tổ hợp môn học về Sở GD&ĐT (Phòng Giáo dục Trung học).
- Tổ chức các lớp GDTX trong các trường phổ thông và Trung tâm GDTX&KTTH.

Trên đây là Phương án tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024 - 2025 của Sở GD&ĐT./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (trình phê duyệt);
- GD, các PGD Sở (để báo cáo)
- Các phòng Sở, TTr Sở (để biết);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để p/h);
- Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố (để t/h);
- Các trường phổ thông thuộc Sở (để t/h);
- TT GDTX&KHTH (để t/h);
- Lưu: VT, KT&QLCLGD.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Thái

Phụ lục I
QUY ĐỊNH
SỐ NGUYỆN VỌNG THEO CÁC TRƯỜNG TRONG TỪNG CỤM
(Kèm theo Phương án số /PA-SGDDT ngày / /2024)

TT	Tên trường	Cụm trường	Số nguyện vọng	Cụm trường
1.	THPT Tân Hưng	Tân Hưng	2	THPT Tân Hưng
2.	THCS&THPT Hưng Điền B			
3.	THPT Vĩnh Hưng	Vĩnh Hưng	2	THPT Vĩnh Hưng
4.	THCS&THPT Khánh Hưng			
5.	THPT Kiến Tường	Kiến Tường	2	THPT Thiên Hộ Dương
6.	THPT Thiên Hộ Dương			
7.	THCS&THPT Bình Phong Thạnh	Mộc Hóa	1	THCS&THPT Bình Phong Thạnh
8.	THPT Tân Thạnh	Tân Thạnh	2	THPT Tân Thạnh
9.	THCS&THPT Hậu Thạnh Đông			
10.	THPT Thạnh Hóa	Thạnh Hóa	1	THPT Thạnh Hóa
11.	THPT Tân An	Tân An	3	THPT Tân An
12.	THPT Lê Quý Đôn			
13.	THPT Hùng Vương			
14.	THPT Nguyễn Thông	Châu Thành	2	THPT Nguyễn Thông
15.	THPT Phan Văn Đạt			
16.	THPT Tân Trụ	Tân Trụ	2	THPT Tân Trụ
17.	THPT Nguyễn Trung Trực			
18.	THPT Thủ Thừa	Thủ Thừa	2	THPT Thủ Thừa
19.	THPT Mỹ Lạc			
20.	THPT Gò Đen	Bến Lức	3	THPT Nguyễn Trung Trực – Bến Lức
21.	THCS&THPT Lương Hòa			
22.	THPT Nguyễn Hữu Thọ			
23.	THPT Nguyễn Trung Trực – Bến Lức			
24.	THPT Đức Hòa	Đức Hòa	3	THPT Hậu Nghĩa
25.	THPT Võ Văn Tần			
26.	THPT Hậu Nghĩa			
27.	THPT An Ninh	Đức Huệ	3	THPT Đức Huệ
28.	THPT Đức Huệ			
29.	THCS&THPT Mỹ Quý			
30.	THCS&THPT Mỹ Bình			
31.	THPT Cần Giuộc	Cần Giuộc	3	THPT Cần Giuộc
32.	THPT Nguyễn Đình Chiểu			
33.	THPT Đông Thạnh			
34.	THCS&THPT Nguyễn Thị Một			
35.	THPT Rạch Kiến	Cần Đước	3	THPT Cần Đước
36.	THCS&THPT Long Cang			
37.	THPT Cần Đước			
38.	THPT Chu Văn An			
39.	THPT Long Hựu Đông			